

Số:10

Ngày 16/3/2020

Bản tin hàng tuần  
ra ngày thứ Hai

# VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

## VĂN BẢN MỚI

- 1. Phạt tiền đến 10 triệu đồng đối với hành vi phân biệt đối xử trong sử dụng lao động.*
- 2. Hướng dẫn mới nhất về kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.*
- 3. Cá nhân muốn giữ, bảo quản phương tiện giao thông vi phạm phải đặt tiền bảo lãnh.*
- 4. Thông báo kết luận kiểm tra việc thi hành pháp luật trong 15 ngày.*
- 5. Tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp bị ảnh hưởng dịch Covid-19.*
- 6. Tạm dừng miễn thị thực cho người Việt Nam định cư ở 08 nước châu Âu.*
- 7. Bộ Công thương: bảo đảm cung ứng đủ hàng hóa thiết yếu cho người dân theo phương châm 4 tại chỗ, 3 sẵn sàng.*
- 8. Tòa án nhân dân tối cao tạm dừng xét xử đến hết tháng 3/2020*

## VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

*Dự thảo Nghị định quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.*

## GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

- 1. Trách nhiệm của người nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, chủ phương tiện vận tải và chủ hàng tại nơi nhập cảnh, xuất cảnh hoặc quá cảnh là gì?*
- 2. Không thực hiện khai báo về kiểm dịch y tế biên giới theo quy định thì sẽ bị xử phạt như thế nào?*
- 3. Các hành vi vi phạm quy định về cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế sẽ bị xử phạt như thế nào?*
- 4. Đối tượng làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người bị xử phạt như thế nào?*

## VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

### 1. PHẠT TIỀN ĐẾN 10 TRIỆU ĐỒNG ĐỐI VỚI HÀNH VI PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ TRONG LAO ĐỘNG

Ngày 01/3/2020, Chính phủ ban hành Nghị định 28/2020/NĐ-CP về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Theo đó, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thì bị xử phạt theo hình thức xử phạt chính là cảnh cáo hoặc phạt tiền. Căn cứ tính chất, mức độ của hành vi vi phạm, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính còn có thể bị áp dụng một hoặc nhiều hình thức xử phạt bổ sung sau đây: tước quyền sử dụng Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động có thời hạn từ 01 tháng đến 03 tháng hoặc từ 06 tháng đến 12 tháng; tước quyền sử dụng Chứng chỉ kiểm định viên từ 01 tháng đến 03 tháng đối với kiểm định viên; tịch thu Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động; tịch thu Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; tịch thu Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; tịch thu Chứng chỉ kiểm định viên.

Người sử dụng lao động có trả lương cho người lao động thấp hơn mức lương tối thiểu vùng theo quy định của Chính phủ sẽ bị phạt từ 20 đến 30 triệu đồng nếu vi phạm

với 01 đến 10 người lao động; 30 đến 50 triệu đồng nếu vi phạm từ 11 đến 50 người; 50 đến 75 triệu đồng nếu vi phạm từ 51 người trở lên. Ngoài ra, hành vi không công bố công khai bảng lương, thang lương, thay đổi hình thức trả lương mà không báo trước cho người lao động 10 ngày... của người sử dụng lao động cũng sẽ bị phạt từ 02 đến 05 triệu đồng.

Phạt tiền từ 1 đến 3 triệu đồng đối với người sử dụng lao động khi có một trong các hành vi sau đây: không thông báo công khai kết quả tuyển lao động hoặc thông báo sau 05 ngày làm việc; không khai trình việc sử dụng lao động theo quy định với phòng Lao động - Thương binh; thu tiền của người lao động tham gia tuyển lao động. Phạt tiền từ 5 đến 10 triệu đồng đối với hành vi phân biệt đối xử về giới tính, độ tuổi, dân tộc, màu da, thành phần xã hội, tình trạng hôn nhân, tín ngưỡng, tôn giáo, nhiễm HIV, khuyết tật. Phạt tiền từ 2 đến 25 triệu đồng đối với người sử dụng lao động khi có một trong các hành vi: không giao kết hợp đồng lao động bằng văn bản đối với công việc có thời hạn từ đủ 3 tháng trở lên; không giao kết đúng loại hợp đồng lao động với người lao động; giao kết hợp đồng lao động không đầy đủ các nội dung chủ yếu của hợp đồng lao động; giao kết hợp đồng lao động trong trường hợp thuê người lao động làm giám đốc trong doanh nghiệp có vốn của Nhà nước không theo quy định của pháp luật.

Bên cạnh đó, Nghị định cũng quy định người sử dụng lao động sẽ bị phạt từ 01 đến 03 triệu đồng nếu tạm thời chuyển người lao động làm công việc khác so với hợp đồng nhưng không báo trước 03 ngày làm việc hoặc không thông báo thời hạn, công việc bố trí không phù hợp với sức khỏe, giới tính của họ. Ngoài ra, việc chuyển người lao động làm công việc khác mà không đúng lý do, thời hạn hoặc không có văn bản đồng ý của người lao động cũng sẽ bị phạt tiền từ 03 đến 07 triệu đồng.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 15/4/2020. Nghị định làm hết hiệu lực Nghị định 95/2013/NĐ-CP và Nghị định 88/2015/NĐ-CP.

## **2. HƯỚNG DẪN MỚI NHẤT VỀ KỸ THUẬT TRÌNH BÀY VĂN BẢN**

Đây là nội dung được Chính phủ ban hành tại Nghị định 30/2020/NĐ-CP về công tác văn thư ngày 05/3/2020. Theo đó, văn bản hành chính được trình bày trên khổ giấy A4 (210 mm X 297 mm). Phong chữ tiếng Việt Times New Roman, bộ mã ký tự Unicode theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6909:2001, màu đen. Số trang văn bản được đánh từ số 1, bằng chữ số Ả Rập, cỡ chữ 13 đến 14, kiểu chữ đứng, được đặt canh giữa theo chiều ngang trong phần lề trên của văn bản, không hiển thị số trang thứ nhất. Thời gian ban hành văn bản phải được viết đầy đủ; các số thể hiện ngày, tháng, năm dùng chữ số Ả Rập; đối với những số thể hiện ngày nhỏ hơn 10 và tháng 1, 2 phải ghi thêm số 0 phía trước.

Cần chú ý, khi viện dẫn lần đầu văn bản có liên quan, phải ghi

đầy đủ tên loại, số, ký hiệu của văn bản, thời gian ban hành văn bản, tên cơ quan, tổ chức ban hành văn bản và trích yếu nội dung văn bản (đối với Luật và Pháp lệnh chỉ ghi tên loại và tên của Luật, Pháp lệnh); trong các lần viện dẫn tiếp theo, chỉ ghi tên loại và số, ký hiệu của văn bản đó.

Nghị định này cũng quy định viết hoa chữ cái đầu tất cả các âm tiết đối với tên hiệu, tên gọi nhân vật lịch sử; tên đơn vị hành chính được cấu tạo giữa danh từ chung (tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; xã, phường, thị trấn) với tên riêng của đơn vị hành chính đó: Viết hoa chữ cái đầu của các âm tiết tạo thành tên riêng và không dùng gạch nối....

Đối với việc ký ban hành văn bản, trong trường hợp đặc biệt, người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thể ủy quyền cho người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của mình ký thừa ủy quyền một số văn bản mà mình phải ký. Việc giao ký thừa ủy quyền phải được thực hiện bằng văn bản, giới hạn thời gian và nội dung được ủy quyền. Người được ký thừa ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác ký. Văn bản ký thừa ủy quyền được thực hiện theo thể thức và đóng dấu hoặc ký số của cơ quan, tổ chức ủy quyền. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thể giao người đứng đầu đơn vị thuộc cơ quan, tổ chức ký thừa lệnh một số loại văn bản. Người được ký thừa lệnh được giao lại cho cấp phó ký thay. Việc

giao ký thừa lệnh phải được quy định cụ thể trong quy chế làm việc hoặc quy chế công tác văn thư của cơ quan, tổ chức. Ngoài ra, trước họ tên của người ký, không ghi học hàm, học vị và các danh hiệu danh dự khác. Việc ghi thêm quân hàm, học hàm, học vị trước họ tên người ký đối với văn bản của các đơn vị vũ trang nhân dân, các tổ chức sự nghiệp giáo dục, y tế, khoa học do người đứng đầu cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực quy định.

Người đứng đầu đơn vị soạn thảo văn bản phải kiểm tra và chịu trách nhiệm trước người đứng đầu cơ quan, tổ chức và trước pháp luật về nội dung văn bản. Người được giao trách nhiệm kiểm tra thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản phải kiểm tra và chịu trách nhiệm trước người đứng đầu cơ quan, tổ chức và trước pháp luật về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản. Nghị định này có hiệu lực từ ngày ký. Nghị định này làm hết hiệu lực Nghị định 110/2004/NĐ-CP và Nghị định 09/2010/NĐ-CP.

### **3. CÁ NHÂN MUỐN GIỮ, BẢO QUẢN PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG VI PHẠM PHẢI ĐẶT TIỀN BẢO LÃNH**

Ngày 05/3/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định 31/2020/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 115/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính.

Với trường hợp tổ chức, cá nhân vi phạm giao thông có nơi đăng ký thường trú hoặc có nơi đăng ký tạm trú còn thời hạn hoặc có giấy

xác nhận về nơi công tác của cơ quan, tổ chức hoặc có địa chỉ hoạt động rõ ràng và có khả năng tài chính đặt tiền bảo lãnh thì có thể xem xét để giao giữ, bảo quản phương tiện. Trong trường hợp giao phương tiện giao thông vi phạm hành chính cho tổ chức, cá nhân vi phạm giữ, bảo quản thì họ phải làm đơn gửi cơ quan của người có thẩm quyền đề nghị được giữ, bảo quản phương tiện. Trong đơn ghi rõ thông tin về người và phương tiện vi phạm. Đồng thời gửi kèm theo bản có công chứng, chứng thực hộ khẩu hoặc sổ tạm trú hoặc CMND, Thẻ căn cước... Trong thời hạn không quá 02 ngày kể từ ngày nhận được đơn đề nghị, cơ quan có thẩm quyền sẽ quyết định việc giao phương tiện cho tổ chức, cá nhân vi phạm giữ, bảo quản.

Khi giao phương tiện cho tổ chức, cá nhân vi phạm giữ, bảo quản, người có thẩm quyền tạm giữ phải lập biên bản ghi rõ tên, số lượng, khối lượng, đặc điểm, chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ, nơi giữ, bảo quản, tình trạng của phương tiện (nếu có) và phải có chữ ký của tổ chức, cá nhân vi phạm và người có thẩm quyền tạm giữ; thời hạn tổ chức, cá nhân vi phạm giữ, bảo quản phương tiện. Biên bản được lập thành hai (02) bản, mỗi bên giữ một bản. Cùng với việc lập biên bản khi giao phương tiện, người có thẩm quyền tạm giữ phải tạm giữ giấy chứng nhận đăng ký phương tiện để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt, trừ trường hợp tổ chức, cá nhân vi phạm đã đặt tiền bảo lãnh. Việc tạm giữ giấy chứng nhận phải được

lập thành biên bản; trong biên bản ghi rõ ngày, tháng, năm tạm giữ giấy chứng nhận; họ tên, chức vụ của người có thẩm quyền tạm giữ; tên tổ chức, cá nhân bị tạm giữ giấy chứng nhận; lý do, thời hạn tạm giữ. Biên bản phải có chữ ký của tổ chức, cá nhân vi phạm bị tạm giữ giấy chứng nhận và người có thẩm quyền tạm giữ; biên bản được lập thành hai (02) bản, mỗi bên giữ một bản. Người có thẩm quyền tạm giữ giao phương tiện cho tổ chức, cá nhân vi phạm giữ, bảo quản sau khi đã hoàn thành việc lập biên bản và tổ chức, cá nhân đến nhận phương tiện được giao giữ, bảo quản. Tổ chức, cá nhân được giao giữ, bảo quản phương tiện có trách nhiệm đưa phương tiện về nơi tự bảo quản.

Sau khi người có thẩm quyền tạm giữ ra quyết định cho đặt tiền bảo lãnh, tổ chức, cá nhân có thể nộp tiền đặt bảo lãnh trực tiếp hoặc qua tài khoản cơ quan của người có thẩm quyền tạm giữ phương tiện. Mức tiền đặt bảo lãnh ít nhất bằng mức tiền phạt tối đa của khung tiền phạt quy định cho một hành vi vi phạm; trường hợp thực hiện nhiều hành vi vi phạm hành chính trong cùng một vụ vi phạm thì mức tiền đặt bảo lãnh ít nhất phải bằng tổng mức tiền phạt tối đa của các hành vi vi phạm. Việc đặt tiền bảo lãnh phải được lập thành biên bản. Trong biên bản phải ghi rõ ngày, tháng, năm đặt tiền bảo lãnh; họ, tên, chức vụ của người quyết định cho đặt tiền bảo lãnh; tên tổ chức, cá nhân đặt tiền bảo lãnh; lý do đặt tiền bảo lãnh; mức tiền đặt bảo lãnh; thời hạn đặt tiền bảo lãnh; trách nhiệm của tổ chức, cá nhân đặt

tiền bảo lãnh. Biên bản phải có chữ ký của người có thẩm quyền quyết định cho đặt tiền bảo lãnh và tổ chức, cá nhân đặt tiền bảo lãnh. Biên bản được lập thành hai (02) bản, mỗi bên giữ một bản. Trong thời hạn 02 ngày, kể từ ngày nhận tiền đặt bảo lãnh, người có thẩm quyền tạm giữ phương tiện phải chuyển số tiền đó vào bộ phận tài vụ, kế toán của cơ quan mình để quản lý; trường hợp người có thẩm quyền tạm giữ phương tiện để mất tiền đặt bảo lãnh hoặc sử dụng tiền đặt bảo lãnh thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý và phải bồi hoàn theo quy định của pháp luật.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 01/5/2020. Nghị định này làm hết hiệu lực một phần Nghị định 115/2013/NĐ-CP quy định về quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính.

#### **4. THÔNG BÁO KẾT LUẬN KIỂM TRA VIỆC THI HÀNH PHÁP LUẬT TRONG 15 NGÀY**

Ngày 05/3/2020, Chính phủ ban hành Nghị định 32/2020/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Theo đó, cộng tác viên theo dõi tình hình thi hành pháp luật được huy động để tham gia hoạt động thu thập, tổng hợp thông tin; điều tra, khảo sát; tham gia ý kiến về xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật; cộng tác viên theo dõi tình hình thi hành pháp luật thực hiện theo chế độ hợp đồng theo từng vụ việc cụ thể, trừ trường hợp cộng tác

viên theo dõi tình hình thi hành pháp luật là cán bộ, công chức, viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

Trưởng đoàn kiểm tra liên ngành phải có văn bản thông báo kết luận kiểm tra gửi đến cơ quan, tổ chức, cá nhân được kiểm tra trong vòng 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra. Kết luận kiểm tra phải có đầy đủ nội dung về nhận xét, đánh giá kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của nó trong thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, xử lý các hành vi sai phạm...

Chậm nhất sau 30 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật, cơ quan, tổ chức và cá nhân có trách nhiệm xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật phải báo cáo bằng văn bản về tình hình, kết quả thực hiện các biện pháp nhằm khắc phục hạn chế, tồn tại và xử lý hành vi vi phạm được phát hiện trong quá trình theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 15/5/2020. Nghị định này làm hết hiệu lực một phần Nghị định 59/2012/NĐ-CP về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

## **5. THÁO GỖ KHÓ KHĂN CHO DOANH NGHIỆP BỊ ẢNH HƯỞNG COVID-19**

Đây là nội dung được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Chỉ thị 11/CT-TTg về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an

sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19 ngày 04/3/2020.

Để tập trung phòng chống, giảm thiểu tác động của dịch Covid-19, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, Thủ tướng yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và cộng đồng doanh nghiệp:

Tập trung thực hiện “nhiệm vụ kép” là vừa phòng chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội. Tuyệt đối không được chủ quan, lơ là, thiếu trách nhiệm trong chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 trong bối cảnh dịch bệnh nguy hiểm này đang bùng phát, lan rộng ở nhiều quốc gia như hiện nay; có các phương án, giải pháp phù hợp nhằm ứng phó với mọi tình huống, không để bị động bất ngờ. Đồng thời, thực hiện ngay các biện pháp hỗ trợ cho các đối tượng, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh, góp phần tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội; nỗ lực phấn đấu cao nhất thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 đã đề ra theo Kết luận của Trung ương và các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ.

Theo đó, Thủ tướng yêu cầu Ngân hàng Nhà nước cần kịp thời áp dụng các biện pháp hỗ trợ như cơ cấu lại thời hạn trả nợ, xem xét miễn giảm lãi vay, giữ nguyên nhóm nợ, giảm phí... đối với khách hàng gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19 (trước hết là gói hỗ trợ tín dụng khoảng 250.000 tỷ đồng). Đề

xuất chính sách tín dụng phù hợp để tháo gỡ khó khăn cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 3 năm 2019.

Ngoài ra, Thủ tướng cũng yêu cầu Bảo hiểm xã hội Việt Nam chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn thực hiện tạm dừng đóng bảo hiểm xã hội đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 đến hết tháng 6 hoặc tháng 12 năm 2020 và không tính lãi phạt chậm nộp theo thẩm quyền và quy định pháp luật. Bộ Công Thương có nhiệm vụ tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp buôn lậu, gian lận thương mại, đầu cơ găm hàng, gây khan hiếm giả tạo, hàng giả, hàng nhái trên thị trường, nhất là các mặt hàng thiết yếu trong phòng chống dịch như khẩu trang, nước rửa tay khô, vật tư y tế. Bên cạnh đó, Bộ Công Thương cần phối hợp với Bộ Tài chính tiếp tục bảo đảm thông quan; hỗ trợ các tỉnh biên giới để hoạt động thông quan hàng hóa được thuận lợi.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành từ ngày 04/3/2020.

## **6. TẠM DỪNG MIỄN THỊ THỰC CHO NGƯỜI VIỆT NAM ĐỊNH CƯ Ở 8 NƯỚC CHÂU ÂU**

Ngày 11/3/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị 13/CT-TTg về việc tiếp tục đẩy mạnh phòng, chống dịch COVID-19 trong tình hình mới.

Theo đó, để giảm thiểu tối đa tình trạng lây lan và chủ động ngăn chặn, ứng phó với dịch bệnh COVID-19 trên diện rộng, Thủ

tướng Chính phủ yêu cầu tạm dừng việc miễn thị thực đơn phương và hiệu lực giấy miễn thị thực đã cấp cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài là vợ, chồng, con của người Việt Nam tại: Đan Mạch, Na Uy, Phần Lan, Thụy Điển, Anh, Pháp, Đức, Tây Ban Nha. Tất cả các hành khách nhập cảnh Việt Nam phải thực hiện khai báo y tế bắt buộc và tiến hành cách ly sớm với trường hợp đến từ hoặc đi qua vùng dịch.

Ngoài ra, các chuyến bay giữa Việt Nam đến các vùng có dịch và ngược lại, kể cả của hãng hàng không nước ngoài cũng bị hạn chế tối đa, hoạt động du lịch được quản lý chặt chẽ, bảo đảm an toàn. Mặt khác, Thủ tướng cũng yêu cầu tạm hoãn các đoàn đi công tác nước ngoài (trường hợp đặc biệt phải được Thủ tướng Chính phủ cho phép) và khuyến cáo người dân không đi ra nước ngoài, đặc biệt là các vùng có dịch.

Thực hiện các biện pháp cách ly phù hợp đối với tất cả các trường hợp nhập cảnh đến từ, đi qua vùng có dịch tại các cơ sở cách ly; thực hiện sàng lọc và áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp đối với từng loại trường hợp tại các khu cách ly tập trung, không để lây chéo. Chăm lo bảo vệ sức khỏe, bảo đảm điều kiện sinh hoạt, không để lây nhiễm cho đội ngũ cán bộ, nhân viên, lực lượng vũ trang làm việc tại các khu cách ly tập trung. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tổ chức khoanh vùng, cách ly và tiêu độc khử trùng ngay đối với những khu vực phát hiện có người nhiễm bệnh;

kiểm soát chặt chẽ người ra vào khu vực cách ly.

Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp Bộ Y tế tiếp tục tập trung chỉ đạo nghiên cứu phương thức phòng, chống, phác đồ điều trị, vắc xin phòng bệnh COVID-19; sớm đưa bộ KIT thử vào sử dụng. Bộ Y tế rà soát việc bảo đảm nhân lực, phương tiện, vật tư y tế sẵn sàng ứng phó trong trường hợp dịch lây lan trên diện rộng.

Tiếp tục thông tin kịp thời, đầy đủ, công khai, minh bạch về diễn biến dịch tại Việt Nam, về các

trường hợp thuộc đối tượng cách ly tập trung hoặc giám sát y tế, theo dõi sức khỏe tại cộng đồng theo đúng quy định; chú trọng đưa tin có chọn lọc nhằm ổn định xã hội. Xử lý nghiêm, kể cả xử lý theo pháp luật hình sự các trường hợp đưa tin không đúng sự thật, gây hoang mang dư luận, mất ổn định xã hội và các hành vi găm hàng, tăng giá, gây bất ổn thị trường theo đúng quy định của pháp luật.

Chỉ thị này có hiệu lực kể từ ngày 11/3/2020.

## **VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG**

### **7. BỘ CÔNG THƯƠNG: BẢO ĐẢM CUNG ỨNG ĐỦ HÀNG HÓA THIẾT YẾU CHO NGƯỜI DÂN THEO PHƯƠNG CHÂM 4 TẠI CHỖ, 3 SẴN SÀNG**

Đây là nội dung mới được Bộ Công Thương thông qua tại Chỉ thị 06/CT-BCT về việc tiếp tục tập trung thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch và tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh của ngành Công Thương trước những diễn biến mới của dịch bệnh Covid-19.

Theo đó, Bộ Công Thương yêu cầu Cục Điều tiết điện lực, Vụ Thị trường trong nước chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan chưa thực hiện điều chỉnh tăng giá trong Quý I và Quý II năm 2020 đối với các mặt hàng là đầu vào cho sản xuất của doanh nghiệp do Nhà nước định giá như giá xăng dầu, giá điện. Đề xuất phương án cắt giảm phí, lệ phí đối với các đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch bệnh trong phạm vi

và lĩnh vực quản lý, hoàn thành, gửi Bộ Tài chính trước ngày 15/3/2020 để tổng hợp xử lý chung.

Bộ yêu cầu các đơn vị theo dõi sát diễn biến tình hình thị trường, phối hợp với các doanh nghiệp và các địa phương triển khai ngay các biện pháp hỗ trợ, bảo đảm đủ nguồn cung các mặt hàng thiết yếu; đề nghị các doanh nghiệp cam kết bình ổn giá hàng hóa thiết yếu, nhất là tại địa phương có dịch bệnh. Chỉ đạo, đôn đốc các địa phương có phương án bảo đảm nguồn cung các mặt hàng thiết yếu phục vụ nhu cầu tiêu dùng của địa phương theo từng cấp độ diễn biến của dịch bệnh và kế hoạch hỗ trợ cung ứng cho các địa phương khác khi cần thiết, bảo đảm cung ứng đủ hàng hóa thiết yếu cho người dân trong mọi tình huống theo phương châm 4 tại chỗ "chỉ đạo tại chỗ, lực lượng tại chỗ, hệ thống phân phối tại chỗ, hàng hóa tại chỗ" và 3

sẵn sàng "chủ động nguồn hàng, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương". Yêu cầu Tổng cục Quản lý thị trường tăng cường công tác quản lý thị trường và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, đặc biệt là các hành vi đầu cơ, găm hàng, nâng giá để trục lợi, đặc biệt là đối với các mặt hàng phục vụ phòng chống dịch và các nhu yếu phẩm phục vụ đời sống nhân dân.

Chi thị này được ký ban hành ngày 11/3/2020 và có hiệu lực thi hành từ ký.

#### **8. TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠM DỪNG XÉT XỬ ĐẾN HẾT THÁNG 3/2020**

Để bảo vệ, nâng cao sức khỏe cho cộng đồng và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống Tòa án nhân dân. Tòa án nhân dân tối cao đã ban hành Chi thị số 02/2020/CT-CA ngày 10/03/2020 về phòng, chống dịch Covid-19 trong hệ thống Tòa án nhân dân. Theo đó, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao yêu cầu Chánh án các Tòa án, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm các nội dung sau đây:

Từ nay đến hết tháng 3/2020 tạm dừng các hoạt động sau: Tạm dừng việc nhận đơn khởi kiện, đơn yêu cầu, tài liệu, chứng cứ và tiếp công dân trực tiếp tại trụ sở Tòa án. Tòa án thông báo, hướng dẫn cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình thông qua các phương thức khác như: Gửi đến Tòa án thông qua dịch vụ bưu chính; gửi trực tuyến bằng hình thức điện tử qua Cổng thông tin điện tử của Tòa

án; tạm dừng việc cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng và các tài liệu, chứng cứ cho cơ quan, tổ chức, cá nhân bằng phương thức trực tiếp mà thực hiện bằng các phương thức khác như: Qua dịch vụ bưu chính; qua phương tiện điện tử; qua các phương thức khác theo quy định của pháp luật tố tụng; tạm dừng mở các phiên tòa, phiên họp giải quyết; tạm dừng việc triệu tập đương sự, cơ quan, tổ chức, cá nhân đến Tòa án đối với các vụ án, vụ việc đang còn trong thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật tố tụng. Trong thời gian tạm dừng xét xử, các Thẩm phán tập trung nghiên cứu hồ sơ để sau khi hết dịch sẽ bố trí lịch xét xử liên tục.

Hoãn, dừng việc tổ chức các cuộc họp, hội nghị, hội thảo; hạn chế tối đa việc tụ tập đông người, tăng cường tổ chức họp, giao ban, làm việc trực tuyến qua các phương tiện điện tử như: Điện thoại, email, zalo, viber... Tạm dừng tất cả các đoàn đi công tác, học tập nước ngoài, trừ trường hợp đặc biệt được Chánh án Tòa án nhân dân tối cao đồng ý.

Yêu cầu công chức tự xác định nhóm tiếp xúc của bản thân (F1, F2, F3: theo hướng dẫn của Bộ Y tế) chủ động khai báo thông tin chi tiết (họ tên, địa chỉ, số điện thoại, quá trình tiếp xúc với ai, thời gian, địa điểm...) với cơ quan y tế nơi cư trú để được tư vấn và theo dõi cách ly; báo cáo với Thủ trưởng đơn vị để tổng hợp danh sách và gửi báo cáo về Tòa án nhân dân tối cao trước 17h00 ngày 12/3/2020. Khuyến cáo công chức không đi thăm quan, du lịch, lễ hội; hạn chế

đến những vùng đang có dịch hoặc có khả năng chịu ảnh hưởng của dịch; hạn chế đến nơi tập trung đông người, đám hiếu, đám hỷ... Chủ động thực hiện các biện pháp tự phòng, chống dịch bệnh; tự kiểm tra thân nhiệt bản thân và gia đình;

không lan truyền thông tin không rõ nguồn gốc hoặc chưa được cơ quan chức năng kiểm chứng.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành từ ngày 10/3/2020.

## VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

### **DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CƠ CHẾ TỰ CHỦ TÀI CHÍNH CỦA ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP**

Lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công rất phức tạp và đa dạng, mỗi ngành, lĩnh vực đều có những đặc thù riêng. Nhằm đảm bảo đáp ứng được yêu cầu thực tiễn trong thực hiện các chủ trương đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tự chủ các đơn vị sự nghiệp công lập, Bộ Tài chính đã xây dựng và đang lấy ý kiến góp ý dự thảo Nghị định quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập thay thế Nghị định số 16/2015/NĐ-CP nhằm phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay.

Để đảm bảo sự tách bạch rõ ràng giữa nhiệm vụ chi từ ngân sách nhà nước và hoạt động dịch vụ của đơn vị sự nghiệp công lập, dự thảo Nghị định bổ sung quy định đối với nội dung chi từ nguồn thu hoạt động dịch vụ theo hướng: “Đơn vị được quyền tự chủ quyết định các khoản chi thường xuyên theo quy chế chi tiêu nội bộ và phải hạch toán riêng các khoản chi phí trực tiếp cho việc cung cấp dịch vụ theo quy định. Ngân sách nhà nước không cấp bù kinh phí trong trường hợp đơn vị không có nguồn chênh lệch thu lớn chi từ hoạt động dịch vụ của đơn

vi.” Quy định như trên đảm bảo thực hiện theo đúng tinh thần nêu tại Nghị quyết số 19-NQ/TW về việc phân định rõ hoạt động thực hiện nhiệm vụ chính trị do Nhà nước giao và hoạt động kinh doanh dịch vụ của đơn vị sự nghiệp công lập; đồng thời khuyến khích giao quyền tự chủ tối đa cho các đơn vị sự nghiệp công lập trong việc tự quyết định các khoản thu, chi hoạt động dịch vụ theo cơ chế thị trường; Nhà nước không bao cấp cho các hoạt động dịch vụ của đơn vị.

Bên cạnh đó, đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư thực hiện chi tiền lương cho công chức, viên chức, người lao động theo ngạch, bậc, hạng chức danh nghề nghiệp, chức vụ, vị trí việc làm; các khoản phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương do Nhà nước quy định; chi tiền công theo hợp đồng vụ việc (nếu có). Căn cứ vào tình hình thực tế kết quả hoạt động tài chính của đơn vị, Thủ trưởng đơn vị có thể quyết định chi trả tiền lương tối đa thêm một lần trên cơ sở tiền lương cấp bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp theo quy định hiện hành của Nhà nước và phải chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Riêng đối với đơn vị tự

*bảo đảm chi thường xuyên phải có cam kết về tổng mức kinh phí trích lập quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của năm thực hiện không thấp hơn mức kinh phí trích lập Quỹ*

*của năm trước liền kề. Khi Nhà nước điều chỉnh tiền lương cơ sở, đơn vị tự bảo đảm tiền lương tăng thêm từ nguồn thu của đơn vị, ngân sách nhà nước không cấp bổ sung.*

## GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

**1. Hỏi:** *Trách nhiệm của người nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, chủ phương tiện vận tải và chủ hàng tại nơi nhập cảnh, xuất cảnh hoặc quá cảnh là gì?*

**Trả lời:** Theo Điều 47, Nghị định số 89/2018/NĐ-CP ban hành ngày 25/6/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về kiểm dịch biên giới có quy định trách nhiệm của người nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, chủ phương tiện vận tải và chủ hàng như sau:

- Chủ động khai báo về tình trạng sức khỏe bất thường với tổ chức kiểm dịch y tế biên giới nơi nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh.

- Thực hiện khai báo đầy đủ, chịu trách nhiệm về nội dung khai báo y tế quy định tại Nghị định này; không được làm, sử dụng tờ khai y tế giả mạo.

- Chấp hành việc kiểm tra y tế, xử lý y tế của tổ chức kiểm dịch y tế biên giới quy định tại Nghị định này.

- Chi trả giá dịch vụ kiểm dịch y tế theo quy định hiện hành.

**2. Hỏi:** *Không thực hiện khai báo về kiểm dịch y tế biên giới theo quy định thì sẽ bị xử phạt như thế nào?*

**Trả lời:** Theo Khoản 1, Điều 12, Nghị định số 176/2013/NĐ-CP được Chính phủ ban hành ngày 14/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế có quy định rõ phạt tiền từ 1-2 triệu đồng đối hành vi không thực hiện khai báo về kiểm dịch y tế biên giới theo quy định hoặc từ chối kiểm tra y tế đối với đối tượng phải kiểm dịch y tế.

**3. Hỏi:** *Các hành vi vi phạm quy định về cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế sẽ bị xử phạt như thế nào?*

**Trả lời:** Theo Điều 10, Nghị định số 176/2013/NĐ-CP được Chính phủ ban hành ngày 14/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế có quy định:

- Phạt tiền từ 2-5 triệu đồng đối với các hành vi: không tổ chức thực hiện việc cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế đối với trường hợp phải thực hiện việc cách ly y tế theo quy định của pháp luật; từ chối hoặc trốn tránh việc áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; không lập danh sách và theo dõi sức khỏe của những người tiếp xúc với người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế

theo quy định của pháp luật; thực hiện việc cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế tại địa điểm không đủ điều kiện thực hiện cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế theo quy định của pháp luật.

- Phạt tiền từ 5-10 triệu đồng đối với trường hợp: không tổ chức thực hiện việc cách ly y tế đối với người mắc bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A; từ chối hoặc trốn tránh việc áp dụng quyết định cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với người mắc bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A, đối tượng kiểm dịch y tế biên giới mắc bệnh hoặc mang tác nhân gây bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A.

**4. Hỏi:** *Đối tượng làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người bị xử phạt như thế nào?*

**Trả lời:** Theo Điều 240, Luật số 100/2015/QH13 Quốc hội ban hành Bộ luật Hình sự có quy định đối tượng làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người bị xử phạt như sau:

- Phạt tiền từ 50-200 triệu đồng hoặc phạt tù từ 01-05 năm đối với người thực hiện một trong các hành vi sau đây, làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người: đưa ra hoặc cho phép đưa ra khỏi vùng có dịch bệnh động vật, thực vật, sản phẩm động vật, thực vật hoặc vật phẩm khác có khả năng lây truyền dịch bệnh nguy hiểm cho người, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác; đưa vào hoặc cho phép đưa vào lãnh thổ Việt Nam động vật, thực vật hoặc sản phẩm

động vật, thực vật bị nhiễm bệnh hoặc mang mầm bệnh nguy hiểm có khả năng lây truyền cho người; hành vi khác làm lây lan dịch bệnh nguy hiểm cho người.

- Phạt tù từ 05-10 năm khi đối tượng phạm tội thuộc một trong các trường hợp: dẫn đến phải công bố dịch thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Bộ trưởng Bộ Y tế; hoặc làm chết người.

- Phạt tù từ 10 năm đến 12 năm khi đối tượng phạm tội: dẫn đến phải công bố dịch thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ; làm chết 02 người trở lên.

- Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20-100 triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm./.